

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 23/2020/HS-ST
Ngày 29 tháng 8 năm 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đèo Văn Vĩnh

Bà Trần Thị Mùi

Thư ký phiên tòa: Bà Lù Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo: **Mùng Thị N**; sinh năm: 19xx; nơi sinh: huyện X, tỉnh Y; nơi cư trú: bản C, xã L, huyện X, tỉnh Y; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 0/10; dân tộc: Thái; giới tính: nữ; tôn giáo: không; con ông Mùng Văn Th và bà Lò Thị D(đã chết); chồng: Xẻ Văn C(sinh năm 1971); con: bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24 tháng 12 năm 2019 đến ngày 02 tháng 01 năm 2020 hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Nga – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung Tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lai Châu. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 24 tháng 12 năm 2019, Mừng Thị N đi từ nhà lên trạm y tế xã để hỏi về chế độ uống Methadone đối với người nghiện ma túy. Đến nơi N biết đến đầu tháng 01 năm 2020 mới được uống, hỏi xong N đi về. Khi đi đến công trạm y tế, thì N gặp một nam thanh niên hơn 20 tuổi, người dân tộc Dao, N không hỏi tên, địa chỉ cụ thể. Gặp nhau, người thanh niên hỏi N có mua Heroine không, do muốn có Heroine để sử dụng nên N trả lời là có mua. Qua trao đổi, N đã mua của người thanh niên trên 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh buộc thắt lại với giá 20.000 đồng. Sau khi mua được gói Heroine, N cất giấu gói Heroine vào túi áo khoác đang mặc trên người, còn người thanh niên làm gì, đi đâu thì N không biết. Mua được Heroine, N đi về. Đi về một đoạn thì N gặp Thảo Văn Đạt, sinh năm 1992 ở cùng bản đi xe máy qua, N xin đi nhờ xe. Trên đường đi, N không nói cho Đạt về việc mình đang cất giấu 01 gói Heroine ở trong người. Khi đi đến khu vực C5, thì cả hai gặp tổ công tác của Đoàn Biên phòng Sin Suối Hồ yêu cầu dừng xe, kiểm tra. Khi Đạt dừng xe lại, do đang giấu gói Heroine trong túi áo nên N đã tự giác lấy gói Heroine đang giấu trong người ra định giao nộp nhưng bị rơi nên đã tự giác nhặt lên, giao nộp cho Tổ công tác, lúc này Đạt mới biết N cất giấu Heroine ở trong người. Tổ công tác Đoàn Biên phòng Sin Suối Hồ đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 01 gói Heroine của N để điều tra làm rõ.

Các kết luận giám định khẳng định: mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Mừng Thị N gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,14 gam.

Tại Bản cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 07 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị can Mừng Thị N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố, bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Về điều luật: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 6 tháng tù;

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì dùng để niêm phong vật chứng bên trong phong bì là toàn bộ vỏ niêm phong và mảnh nilon cũ.

Về hình phạt bổ sung: xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về án phí: miễn án phí đối với bị cáo

* Người bào chữa đề nghị hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xem xét hoàn cảnh bị cáo và nơi bị cáo sinh sống là vùng đặc biệt khó khăn để xử phạt bị cáo mức nhẹ nhất của khung hình phạt, miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Bị cáo không tranh luận đồng thời thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải và lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội để bị cáo hòa nhập cộng đồng.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên Tòa ngày hôm nay phù hợp với

biên bản phạm tội quả tang; biên bản mở niêm phong vật chứng; kết luận giám định; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tài liệu chứng cứ khác đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 09 giờ 20 phút ngày 24 tháng 12 năm 2019, tại khu vực C5, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Bị cáo Mừng Thị N đã có hành vi cất giấu 01 gói Heroine có khối lượng 0,14 gam ở túi áo khoác bên trái đang mặc của mình với mục đích để sử dụng dần.

Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của nhà nước ta. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là Heroine được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự: *Heroine.... Có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết tác hại của ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vậy Hội đồng xét xử kết luận bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, buộc phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam với mức án như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo còn khó khăn, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,14 gam Heroine thu giữ của bị cáo đã gửi toàn bộ đi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu không hoàn lại mẫu vật nên không xem xét giải quyết.

Đối với phong bì dùng để niêm phong vật chứng bên trong phong bì là toàn bộ vỏ niêm phong và mảnh nilon cũ cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Miễn án phí hình sự cho bị cáo do bị cáo sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế xã hội

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[9] Về trách nhiệm của người có liên quan:

Đối với người thanh niên khoảng 20 tuổi, người dân tộc Dao đã bán Heroine cho bị cáo. Do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông nên không đủ căn cứ để xử lý đối với người thanh niên trên.

Đối với Thảo A Đ: trong quá trình Đ cho N đi nhờ xe, N không nói cho Đ biết N đang tàng trữ Heroine trong người nên không có căn cứ xử lý Đ trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38, Điều 50, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106, 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố: bị cáo Mừng Thị N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt bị cáo Mừng Thị N 01 năm 06 tháng (một năm sáu tháng) tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 24 tháng 12 năm 2019 đến ngày 02 tháng 01 năm 2020. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bắt đầu chấp hành hình phạt tù.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dùng để niêm phong vật chứng bên trong phong bì là toàn bộ vỏ niêm phong và mảnh nilon cũ.

4. Án phí sơ thẩm: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Phong Thổ;
- CQCSĐT CA huyện Phong Thổ;
- CQTHAHS CA huyện Phong Thổ;
- CCTHADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Triệu Trung Tá